TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày: 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thẩm
2. Ông Nguyễn Thế Hanh

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà;

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quý Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2019/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HS ngày 18/11/2019 đối với bị cáo:

Dương Văn H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Y, xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn C và bà Lê Thị L; Vợ Nguyễn Thị Thùy L1 và hai con; tiền án, tiền sự: chưa; Hiện tại ngoại; có mặt.

+ *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, có mặt;

+ *Người làm chứng:* Anh Phạm Xuân T1, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Văn S là quản lý tại cửa hàng dịch vụ cho vay tín chấp tại xã V, huyện Thanh Hà và Dương Văn H có mối quan hệ quen biết. Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 12/7/2019, H và anh S đã hẹn gặp nhau ở gầm cầu chui đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đoạn thuộc địa phận xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải

Dương nói chuyện về việc vay tiền. Trong lúc nói chuyện giữa anh S và H xảy ra mâu thuẫn, H lấy chiếc cờ lê để trong túi đồ để ở xe máy, cầm ở tay phải vung lên và đập vào đầu phía trên bên trái của anh S làm anh S bị chảy máu, được mọi người đưa đi sơ cứu tại trung y tế huyện Thanh Hà, Hải Dương, đến ngày 15/7/2019 thì ra viện. Ngày 19/9/2019, anh S có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 185/TgT ngày 20/8/2019 của Phòng giám định pháp y bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Anh Nguyễn Văn S bị sẹo vết thương phần mềm vùng đầu ở đỉnh trái kích thước 2,5 x 0,2 đến 0,3 cm, tổn thương trên có đặc diểm do vật tày gây nên, tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 15 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Dương Văn H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tự nguyện bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Anh S chỉ yêu cầu bị cáo H bồi thường các chi phí khám chữa bệnh tổng cộng là 992.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất ký một khoản nào khác. Về hình phạt, anh S đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên toà, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*"

2- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b,h,s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Hình phạt bổ sung không áp dụng.

3- Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại 5.000.000 đồng.

4- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng.

5- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật án phí và lệ phí 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại các bản cung trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định Pháp y đủ cơ sở để kết luận: *Khoảng 20 giờ ngày 12/7/2019, tại gầm cầu chui đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, do có mâu thuẫn với nhau trong việc vay mượn tiền, Dương Văn H đã dùng chiếc cờ lê dài 24cm, rộng 3,6 cm đánh vào đầu phía bên trái của anh Nguyễn Văn S, gây thương tích cho anh S, tổn thương cơ thể 3%*.. Hành vi của bị cáo phạm tội: "Cố ý gây thương tích". Mặc dù, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại chỉ có 3% nhưng do bị cáo dùng cờ lê là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ con người, gây tổn thất về kinh tế cho gia đình người bị hại, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khoẻ của người khác, gây bất bình trong cộng đồng dân cư, cần xử lý phù hợp với hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối, đã bồi thường toàn bộ chi phí cho người bị hại. Do đó, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Do tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại chỉ có 3%, bị cáo lại có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa

phương. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa.

[7] Về Trách nhiệm dân sự:

Mặc dù, tiền viện phí, chi phí khám chữa bệnh của bị hại chỉ có 992.180 đồng nhưng bị cáo tự nguyện bồi thường 5.000.000 đồng. Sự tự nguyện của bị cáo không trái pháp luật và đạo đức xã hội được ghi nhận. (*Số tiền 5.000.000 đồng đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà theo Biên lai thu tiền số AA/2011/0001652 ngày 18/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*).

Ngoài ra, anh S không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất kỳ một khoản nào khác nên không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Chiếc cờ lê là công cụ phạm tội cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội và phải bồi thường phải chịu án phí hình, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b,h, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136, 260, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; Luật phí, lệ phí năm 2015.

1.Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn H 7 (bẩy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân xã V, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn S chi phí viện phí, chi phí cứu chữa, tiền mất thu nhập của người bị hại, tiền mất thu

nhập của người chăm sóc, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền xe đi lại tổng cộng 5.000.000 đồng (*Số tiền trên đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà theo Biên lai thu tiền số AA/2011/0001652 ngày 18/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*)

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền bồi thường nêu trên. Nếu bị cáo chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu một cờ lê kim loại mầu trắng cho tiêu hủy.

(*Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương*)

5. Về án phí: Bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

6. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Duy Phu